

**TỜ TRÌNH**

**Về việc quyết định biên chế công chức và phê duyệt tổng số lượng biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách Nhà nước trong các cơ quan, đơn vị thuộc khối chính quyền địa phương tỉnh Đắk Nông năm 2023**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Quyết định số 1937-QĐ/BTCTW ngày 21/6/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Đắk Nông năm 2023; Kết luận số 530-KL/TU ngày 30/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế khối chính quyền địa phương năm 2023. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

**I. VỀ TÌNH HÌNH TỈNH GIẢN BIÊN CHẾ GIAI ĐOẠN 2015 - 2021**

**1. Biên chế công chức**

Tổng số biên chế công chức của tỉnh được cấp có thẩm quyền giao và giao bổ sung trong giai đoạn 2015 - 2021 là 2.174 biên chế, trong đó:

+ Số giao năm 2015: 2.168 biên chế;

+ Số bổ sung năm 2021: 06 biên chế (điều chuyển 06 công chức từ Văn phòng Đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Nông trực thuộc Văn phòng Quốc hội về UBND tỉnh Đắk Nông).

Tổng số biên chế công chức thực hiện đến năm 2021 còn lại 1.921 biên chế, giảm 253 biên chế so với số giao năm 2015 (2.174 - 1.921), đạt tỷ lệ 11,6%.

*Kết quả thực hiện:* Đa số các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã thực hiện bảo đảm tỷ lệ tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tuy nhiên, một số cơ quan, đơn vị chưa bảo đảm tỷ lệ tối thiểu, như: Sở Tài chính (8,93%); Sở Giao thông vận tải (8,16%); UBND các huyện: Đắk Glong (6,59%), Krông Nô (7,69%), Cư Jút (8,82%), Đắk Song (8,6%), Đắk R'Lấp (8,91%) và Tuy Đức (8,7%).

**2. Biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách Nhà nước (sau đây gọi tắt là biên chế viên chức)**

Tổng số biên chế viên chức của tỉnh được cấp có thẩm quyền giao và giao bổ sung trong giai đoạn 2015 - 2021 là 14.761 biên chế, trong đó:

- Số giao năm 2015: 14.119 biên chế;

- Số bổ sung năm 2019: 642 biên chế, gồm: 08 biên chế để thực hiện Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, đổi mới cơ chế hoạt động của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, điều chuyển công chức khỏi Đảng sang khỏi Nhà nước (theo Công văn số 955/BNV-TCBC ngày 05/3/2019 của Bộ Nội vụ); 634 biên chế giáo viên (theo Công văn số 235/BNV-TCBC ngày 25/6/2019 của Bộ Nội vụ).

Tổng số biên chế viên chức thực hiện đến năm 2021 còn lại 13.284 biên chế, giảm 1.477 biên chế so với số giao năm 2015 (14.761 - 13.284), đạt tỷ lệ 10%.

*Kết quả thực hiện:* Đối với thực hiện tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021, UBND tỉnh đã thực hiện bảo đảm theo các quy định của Trung ương, đạt tỷ lệ tinh giản theo kế hoạch đã đề ra. Bên cạnh những kết quả đạt được, tỉnh còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế như: Nhiều đơn vị đã phát sinh tình trạng thiếu biên chế, không có người làm việc; tập trung thực hiện tinh giản biên chế tại các đơn vị sự nghiệp có khả năng tự chủ tài chính (như y tế, tài nguyên môi trường, nông nghiệp) trong khi điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh còn gặp nhiều khó khăn dẫn đến các hệ lụy, khi thực hiện tự chủ tài chính nhưng nguồn thu không đủ để chi trả lương; các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh được giao số lượng biên chế thấp hơn nhưng thực hiện tỷ lệ tinh giản biên chế cao hơn nhiều so với đơn vị sự nghiệp tại các huyện.

Riêng đối với sự nghiệp giáo dục chiếm số lượng biên chế viên chức lớn nhất tỉnh (**10.707** biên chế, chiếm **81,36%**); trong giai đoạn 2015 - 2021, trên cơ sở khó khăn của việc thiếu biên chế giáo viên, tỉnh đã hạn chế thực hiện tinh giản hoặc tinh giản biên chế với tỷ lệ rất thấp đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục, đặc biệt là tại các huyện (như: huyện Cư Jút chỉ đạt tỷ lệ 8,32%; huyện Đắk Song đạt tỷ lệ 6,24%; huyện Đắk R'Lấp đạt tỷ lệ 6,02%; thành phố Gia Nghĩa đạt tỷ lệ 5,98%; huyện Đắk Mil đạt tỷ lệ 5,77%; huyện Krông Nô đạt tỷ lệ 5,07%; huyện Tuy Đức đạt tỷ lệ 3,76% và huyện Đắk Glong đạt tỷ lệ 2,79%).

Trong năm 2021 và năm 2022, để bảo đảm việc dạy học, UBND tỉnh không thực hiện cắt biên chế sự nghiệp giáo dục mà chỉ thực hiện cắt giảm chủ yếu biên chế tại sự nghiệp y tế (cắt giảm **524** biên chế, được cấp bù biên chế hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp). Mặt khác, khi được Trung ương giao bổ sung biên chế, tỉnh đã ưu tiên và phân bổ toàn bộ số lượng bổ sung cho ngành giáo dục để đáp ứng được nhu cầu dạy và học và bảo đảm nhiệm vụ theo Chương trình giáo dục phổ thông mới.

## **II. ĐỀ NGHỊ GIAO BIÊN CHẾ NĂM 2023**

### **1. Số lượng biên chế phải thực hiện cắt giảm năm 2023**

*a) Từ năm 2021 trở về trước:* Hằng năm, Bộ Nội vụ tiến hành giao biên chế cho các địa phương, gồm biên chế công chức, biên chế viên chức; riêng

biên chế đối với các Hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ (Hội đặc thù) thì đã được Bộ Nội vụ tách ra khỏi biên chế viên chức và thống nhất giữ nguyên 103 biên chế từ năm 2015 đến nay theo Công văn số 565/BNV-TCBC<sup>1</sup>.

**b) Năm 2022:** Khi được Bộ Chính trị giao thẩm quyền quản lý, sử dụng biên chế, Ban Tổ chức Trung ương đã ban hành Quyết định số 66-QĐ/BTCTW<sup>2</sup> và Quyết định số 149-QĐ/BTCTW<sup>3</sup> về giao và giao bổ sung biên chế giáo viên đối với khối chính quyền địa phương tỉnh Đắk Nông năm 2022; trong đó, Ban Tổ chức Trung ương đã gộp biên chế của Hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ vào biên chế viên chức, số liệu cụ thể như sau:

- Biên chế công chức: **1.921 biên chế**;
- Biên chế viên chức: **13.399 biên chế** (giao 13.284 biên chế, bổ sung 115 biên chế).

*(Việc gộp biên chế các Hội vào biên chế viên chức làm chênh lệch thấp hơn 103 biên chế của tỉnh hiện đang gây nhiều khó khăn, mặc dù UBND tỉnh đã có nhiều văn bản đề nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện hoặc giao bổ sung biên chế, tuy nhiên đến thời điểm hiện tại tỉnh vẫn chưa nhận được văn bản hướng dẫn cụ thể).*

**c) Năm 2023:** Tại Quyết định số 1937-QĐ/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương và Kết luận số 530-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp có thẩm quyền giao cụ thể số lượng biên chế đối với khối chính quyền địa phương tỉnh Đắk Nông năm 2023, cụ thể:

- Biên chế công chức: **1.898 biên chế** (giảm 23 biên chế so với số giao năm 2022);
- Biên chế viên chức: **12.946 biên chế** (giảm 453 biên chế so với số giao năm 2022).

Tuy nhiên, trong năm 2022, căn cứ chỉ đạo của Bộ Nội vụ tại Công văn số 5983/BNV-TCBC<sup>4</sup> (thời điểm chưa giao thẩm quyền quản lý, sử dụng biên chế về Ban Tổ chức Trung ương), UBND tỉnh đã thực hiện cắt giảm **239** biên chế viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối chính quyền địa phương của tỉnh. Theo đó, tổng số biên chế mà tỉnh đã thực hiện giao cho các

<sup>1</sup> Công văn số 565/BNV-TCBC ngày 07/02/2018 của Bộ Nội vụ về việc giao chỉ tiêu biên chế cho các Hội có tính chất đặc thù tỉnh Đắk Nông.

<sup>2</sup> Quyết định số 66-QĐ/BTCTW ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2022 - 2026.

<sup>3</sup> Quyết định số 149-QĐ/BTCTW ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Đắk Nông năm 2022.

<sup>4</sup> Công văn số 5983/BNV-TCBC ngày 26/11/2021 của Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Đắk Nông năm 2022.

cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, Hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ năm 2022 cụ thể như sau:

- Biên chế công chức: **1.921** biên chế;
- Biên chế viên chức: **13.263** biên chế (*gồm 13.160 biên chế trong đơn vị sự nghiệp công lập và 103 biên chế trong các Hội*).

Như vậy, số biên chế công chức và biên chế viên chức của tỉnh phải thực hiện tinh giản trong năm 2023 để bảo đảm yêu cầu của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh ủy, như sau:

- Biên chế công chức: **Giảm 23 biên chế** ( $1.921 - 1.898 = 23$ );
- Biên chế viên chức: **Giảm 317 biên chế** ( $13.263 - 12.946 = 317$ ).

## **2. Kết quả rà soát tình hình quản lý, sử dụng biên chế**

### a) Kết quả rà soát

Sau khi chỉ đạo cơ quan giúp việc tiến hành rà soát, UBND tỉnh báo cáo kết quả tổng hợp số lượng biên chế công chức, biên chế viên chức được giao và số lượng chưa sử dụng tại các cơ quan, đơn vị, cụ thể như sau:

- **Biên chế công chức: Giao 1.921 biên chế, đã sử dụng 1.834 biên chế, chưa sử dụng 87 biên chế;**
- **Biên chế viên chức: Giao 13.263 biên chế, đã sử dụng 12.772 biên chế, chưa sử dụng 491 biên chế.**

*(Cụ thể tại Phụ lục 01 kèm theo)*

### b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân việc chưa sử dụng hết biên chế

Về tình hình quản lý, sử dụng biên chế: Sau khi được cấp có thẩm quyền giao biên chế, UBND tỉnh đã phân bổ toàn bộ về cho các cơ quan, đơn vị; tuy nhiên, qua theo dõi, vẫn còn tồn tại một số hạn chế như sau:

- Từ năm 2019 đến năm 2022, UBND tỉnh đã tổ chức 03 đợt tuyển dụng công chức tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh; tuy nhiên, đến nay vẫn còn một số cơ quan, đơn vị, địa phương có số lượng biên chế công chức chưa sử dụng khá nhiều vì chưa đăng ký hết chỉ tiêu tuyển dụng, đăng ký nhưng không có thí sinh nộp hồ sơ hoặc không trúng tuyển.

- Công tác thi tuyển, xét tuyển viên chức đã được phân cấp cho các cơ quan, đơn vị; tuy nhiên, qua rà soát vẫn còn nhiều đơn vị chưa tiến hành tuyển dụng viên chức nên số lượng biên chế viên chức chưa sử dụng còn nhiều. Qua theo dõi, trong năm 2022 và 8 tháng đầu năm 2023, có một số đơn vị không thực hiện việc tuyển dụng viên chức, đặc biệt là việc tuyển dụng giáo viên.

- Số lượng công chức, viên chức thôi việc, chuyển công tác ra ngoài tỉnh, nghỉ hưu tăng trong những năm gần đây; bên cạnh đó, có sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ dẫn đến tình trạng một số cơ quan, đơn vị gặp nhiều khó khăn trong việc bố trí nhân sự thực hiện nhiệm vụ vì khối lượng công việc tăng nhiều.

- Các quy định, hướng dẫn của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực về vị trí việc làm còn chưa cụ thể, rõ ràng hoặc chưa ban hành hướng dẫn vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành dẫn đến các địa phương còn nhiều lúng túng trong công tác xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm. Nhiều Bộ quản lý ngành, lĩnh vực chưa ban hành hướng dẫn về định mức biên chế cụ thể nên việc giao biên chế còn khó khăn.

- Các quy định của Trung ương chưa thống nhất dẫn đến khi địa phương triển khai thực hiện còn gặp rất nhiều khó khăn, như: Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương yêu cầu các địa phương phải thực hiện bảo đảm tỷ lệ tinh giản biên chế giai đoạn 2022 - 2026 giảm 10% biên chế hưởng lương từ ngân sách, trong khi đó các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành quy định về định mức biên chế lại làm tăng số lượng biên chế.

- Mặc dù UBND tỉnh đã có nhiều báo cáo về thực trạng số trường, lớp, học sinh và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét bổ sung biên chế ngành giáo dục; tuy nhiên, số lượng giao bổ sung của cấp có thẩm quyền chiếm khoảng 13% so với số lượng do tỉnh đề xuất. Ngoài ra, khi đã giao bổ sung nhưng lại đề nghị tỉnh thực hiện tinh giản biên chế đối với số lượng bổ sung.

### **3. Về việc đề nghị giao biên chế năm 2023**

#### **3.1. Cắt giảm biên chế và giao biên chế tại các đơn vị năm 2023**

##### **a) Căn cứ thực hiện**

- Tại Kết luận số 40-KL/TW<sup>5</sup>, Bộ Chính trị chỉ đạo: *“Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Giai đoạn 2021 - 2026, toàn hệ thống chính trị tinh giản ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Đối với các cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị chưa thực hiện giảm đủ 10% biên chế giai đoạn 2016 - 2021 thì phải đồng thời vừa thực hiện mục tiêu tinh giản biên chế giai đoạn 2022 - 2026, vừa phải tiếp tục thực hiện chỉ tiêu tinh giản biên chế giai đoạn 2016 - 2021... ”.*

- Tại Quy định số 70-QĐ/TW<sup>6</sup>; Quyết định số 72-QĐ/TW<sup>7</sup>; Quyết định số 66-QĐ/BTCTW; Quyết định số 149-QĐ/BTCTW; Kế hoạch số 82-KH/TU<sup>8</sup>. Bộ

<sup>5</sup> Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026.

<sup>6</sup> Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.

Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo: *“Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế, giai đoạn 2022 - 2026 phù hợp theo quy định. Giai đoạn 2022 - 2026, giảm ít nhất 5% biên chế công chức và 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với số giao năm 2021”*.

- Xét tình hình chung của tỉnh, hiện nay đa phần các đơn vị đều thiếu biên chế, không bảo đảm số lượng người làm việc để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn được giao, các đơn vị có thể tinh giản đã thực hiện cắt giảm hầu hết trong giai đoạn 2015 - 2021, việc ưu tiên hạ thấp tỷ lệ cắt giảm đối với sự nghiệp giáo dục đã thực hiện hết khả năng (UBND tỉnh đã báo cáo các nội dung này với Trung ương). Tuy nhiên, các chỉ đạo về công tác tinh giản biên chế đều là nhiệm vụ chính trị quan trọng được Đảng và Nhà nước giao, yêu cầu địa phương phải nghiêm túc triển khai thực hiện. Do đó, giai đoạn 2022 - 2026, bắt buộc phải thực hiện cắt giảm biên chế đối với tất cả các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh, kể cả sự nghiệp giáo dục công lập, nếu không triển khai thực hiện thì nhiệm vụ tinh giản biên chế của tỉnh sẽ không thể hoàn thành.

#### b) Việc cắt giảm biên chế năm 2023

Từ các nội dung nêu trên, đồng thời căn cứ các nội dung nêu tại Mục 1, 2 Phần II Tờ trình này, UBND tỉnh đề xuất việc thực hiện cắt giảm biên chế tại các cơ quan, đơn vị thuộc khối chính quyền địa phương tỉnh Đắk Nông năm 2023, cụ thể như sau:

**- Biên chế công chức: Cắt giảm 23 biên chế.**

**- Biên chế viên chức: Cắt giảm 317 biên chế.**

*(Biên chế cắt giảm năm 2023 của từng đơn vị cụ thể tại Phụ lục 01 kèm theo).*

#### c) Giải trình việc cắt giảm tại các đơn vị

- Chủ yếu tinh giản số lượng biên chế chưa sử dụng tại các cơ quan, đơn vị; số lượng đã được phân bổ từ lâu nhưng không tuyển dụng hoặc không thể thực hiện tuyển dụng do không có người đăng ký. Cụ thể như số lượng biên chế công chức chưa sử dụng tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nội vụ; UBND các huyện, thành phố. Tránh việc cắt giảm biên chế đã tuyển dụng sẽ gây ảnh hưởng đến quyền lợi, chế độ, chính sách của công chức, viên chức.

<sup>7</sup> Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026.

<sup>8</sup> Kế hoạch số 82-KH/TU ngày 30/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý biên chế giai đoạn 2022 - 2026 và sử dụng biên chế từng năm (từ năm 2023 đến năm 2026).

- Căn cứ khối lượng công việc tại các cơ quan, đơn vị; một số Sở như: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương do khối lượng công việc lớn cho nên giữ nguyên.

- Việc tinh giản biên chế viên chức hiện nay bắt buộc phải thực hiện cắt giảm tại các huyện, thành phố, vì số lượng chưa sử dụng còn khá nhiều và tỷ lệ tinh giản giai đoạn 2015 - 2021 thấp, chưa bảo đảm. Ngoài ra, nếu không thực hiện cắt giảm số lượng này thì tỷ lệ tinh giản biên chế do Ban Tổ chức Trung ương yêu cầu thực hiện sẽ không đảm bảo.

d) Một số giải pháp trước mắt khắc phục việc thiếu biên chế mà vẫn bị cắt giảm biên chế

- Tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập, quy định: *“Đơn vị nhóm 4 thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và y tế ký kết hợp đồng lao động có thời gian không quá 12 tháng để làm công việc ở vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung, nhưng số lượng người ký kết hợp đồng lao động chiếm không quá 70% số chênh lệch giữa số lượng người làm việc được giao với số lượng theo định mức do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế ban hành. Số lượng hợp đồng ký kết do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan quản lý ở Trung ương xem xét, quyết định”*. Trong thời gian chờ cấp có thẩm quyền giao bổ sung biên chế giáo viên, để tạm thời tháo gỡ khó khăn về việc thiếu biên chế, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết về việc quyết định số lượng hợp đồng lao động làm giáo viên trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập tại kỳ họp chuyên đề lần thứ 8.

- Tiếp tục báo cáo về tình hình biên chế và khả năng thực hiện tinh giản biên chế trong giai đoạn 2024 - 2026 của các cơ quan, đơn vị thuộc khối chính quyền địa phương tỉnh Đắk Nông. Kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giao bổ sung biên chế hoặc có cơ chế đặc biệt trong việc thực hiện tinh giản biên chế đối với tỉnh Đắk Nông.

- Đề nghị các cơ quan, đơn vị sắp xếp, bố trí số lượng biên chế được giao phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm; tiết kiệm và sử dụng hiệu quả số lượng biên chế được giao; có kế hoạch quản lý, sử dụng biên chế để đáp ứng được nhiệm vụ tinh giản biên chế giai đoạn 2023 - 2026.

- Trong thời gian qua, UBND tỉnh đã ban hành trình Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định **giao bổ sung 1.351 biên chế** giáo viên (*Báo cáo số 584/BC-*

UBND ngày 13/9/2023). Sau khi được giao bổ sung biên chế, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan giúp việc, tham mưu phân bổ biên chế về cho các cơ quan, đơn vị bảo đảm theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế.

e) Báo cáo, giải trình việc giao biên chế các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ

Đối với biên chế các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ đã được nêu tại Mục 1 Phần II Tờ trình này. Trong Quyết định của Ban Tổ chức Trung ương có nêu giao biên chế viên chức và biên chế các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ nhưng không nêu số lượng cụ thể mà gộp chung ý với việc giao số lượng biên chế viên chức. Nội dung này, UBND tỉnh đã báo cáo Ban Tổ chức Trung ương và Bộ Nội vụ nhiều lần, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có hướng dẫn cụ thể, nhưng nếu không thực hiện giao biên chế năm 2023 cho các Hội sẽ gây ảnh hưởng đến tiền lương, chính sách, chế độ của người đang công tác, làm việc tại Hội. Do đó, UBND tỉnh dự kiến giữ nguyên **103 biên chế** viên chức cho các Hội để quản lý, sử dụng (biên chế tách từ nguồn biên chế viên chức được giao).

Ngoài ra, Hội Luật gia tỉnh đã được công nhận là hội đặc thù từ năm 2014; tuy nhiên do tình hình quản lý biên chế hội, Hội Luật gia tỉnh chưa được giao biên chế (mới chỉ giao 02 hợp đồng lao động). Để đảm bảo tính hài hòa giữa các hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ và trên cơ sở rà soát, UBND tỉnh dự kiến điều chuyển **01 biên chế** từ Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh về Hội Luật gia tỉnh.

*(Cụ thể tại Phụ lục 01 kèm theo)*

g) Đề xuất giao biên chế năm 2023

- Biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính: **1.898** biên chế;
- Biên chế viên chức: **12.946** biên chế, trong đó:

+ Các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: **12.843** biên chế;

+ Các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ: **103** biên chế.

*(Cụ thể tại Phụ lục 01 kèm theo)*

### **3.2. Về việc điều chuyển công chức và biên chế công chức**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm và các khó khăn hiện nay tại Sở Tài nguyên và Môi trường, sau khi chỉ đạo cơ quan giúp việc tiến hành rà soát, UBND tỉnh dự kiến điều chuyển 03 công chức (gồm: 02 công chức tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 01 công chức tại Văn phòng UBND tỉnh) có trình độ đào tạo phù hợp để đưa về Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý và sử dụng. Như vậy, để có cơ sở thực hiện việc điều chuyển công chức và giải quyết chế độ, chính sách đối với công chức, UBND tỉnh dự kiến điều chuyển **03**



**biên chế** (gồm: 02 biên chế tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 01 biên chế tại Văn phòng UBND tỉnh) để đưa về Sở Tài nguyên và Môi trường phục vụ nhu cầu công việc hiện nay tại đơn vị (điều chuyển cả con người và biên chế).

Ngoài ra, căn cứ Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025. Theo đó, UBND tỉnh điều chuyển **04 biên chế** từ Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để đưa về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để theo dõi, quản lý.

Mặt khác, ngày 28/9/2023, UBND tỉnh ban hành Quyết định về việc tổ chức lại Ban Quản lý Vườn quốc gia Tà Đùng từ trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành trực thuộc UBND tỉnh Đắk Nông. Theo đó, UBND tỉnh điều chuyển **17 biên chế** từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Ban Quản lý Vườn quốc gia Tà Đùng tỉnh Đắk Nông để quản lý, sử dụng theo quy định.

### III. ĐỀ XUẤT

Từ những cơ sở nêu trên, căn cứ các quy định về thẩm quyền phê duyệt biên chế, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua các Nghị quyết như sau:

1. Nghị quyết về việc quyết định biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước tỉnh Đắk Nông năm 2023 là **1.898** biên chế.

2. Nghị quyết về việc phê duyệt tổng số lượng biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các Hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ tỉnh Đắk Nông năm 2023 là **12.946** biên chế; trong đó:

- Các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: **12.843** biên chế;

- Các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ: **103** biên chế.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Th)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*

**Lê Văn Chiến**



**PHỤ LỤC 1**

**GIAO BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC, BIÊN CHẾ VIÊN CHỨC HƯỞNG LƯƠNG TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC KHỐI CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM 2023**

(Kèm theo Tờ trình số 5937/Tr-UBND ngày 05/10/2023 của UBND tỉnh)

STT	Cơ quan, đơn vị	Biên chế công chức					Biên chế viên chức					Ghi chú		
		Giao 2022	Chưa sử dụng	Tinh giản biên chế năm 2023	Điều chuyển 2023		Giao 2022	Giao 2022	Chưa sử dụng	Tinh giản biên chế năm 2023	Điều chuyển 2023		Giao 2023	
					Giảm	Tăng					Giảm			Tăng
<b>TỔNG</b>		1.921	87	23	20	20	1.898	13.263	491	317	1	1	12.946	
<b>1</b>	<b>CẤP TỈNH</b>	1.197	52	12	20	20	1.185	3.672	82	21	0	0	3.651	
1	Sở Tư pháp	33	0	0	0	0	33	26	1	0	0	0	26	
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	40	2	0	0	0	40	0	0	0	0	0	0	
3	Sở Tài chính	51	1	0	0	0	51	0	0	0	0	0	0	
4	Sở Nội vụ	73	1	2	0	0	71	10	0	0	0	0	10	Gồm các phòng chuyên môn, Ban Tôn giáo và Ban Thi đua - Khen thưởng
5	Sở Công Thương	40	1	0	0	0	40	16	1	0	0	0	16	
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	371	21	5	19	0	347	100	7	2	0	0	98	Điều chuyển 02 biên chế công chức sang Sở Tài nguyên và Môi trường; 17 biên chế công chức về BQL Vườn Quốc gia Tà Đùng tỉnh



STT	Cơ quan, đơn vị	Biên chế công chức					Biên chế viên chức					Ghi chú		
		Giao 2022	Chưa sử dụng	Tinh giản biên chế năm 2023	Điều chuyển 2023		Giao 2023	Giao 2022	Chưa sử dụng	Tinh giản biên chế năm 2023	Điều chuyển 2023		Giao 2023	
					Giảm	Tăng					Giảm			Tăng
-	Văn phòng Điều phối CTMTQG XD NTM	4	0	0	0	0	4	0	0	0	0	0	0	
7	BQL Vườn Quốc gia Tà Đùng tỉnh	0	0	0	0	17	17	0	0	0	0	0	0	
8	Sở Giao thông vận tải	50	1	0	0	0	50	0	0	0	0	0	0	
9	Sở Xây dựng	37	0	0	0	0	37	0	0	0	0	0	0	
10	Sở Tài nguyên và Môi trường	51	1	0	0	3	54	20	0	0	0	0	20	
11	Sở Thông tin và Truyền thông	32	4	0	0	0	32	13	4	0	0	0	13	
12	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	44	2	1	0	0	43	46	0	0	0	0	46	
13	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	48	3	1	0	0	47	132	22	5	0	0	127	
14	Sở Khoa học và Công nghệ	37	1	0	0	0	37	18	1	0	0	0	18	
15	Sở Giáo dục và Đào tạo	45	1	1	0	0	44	1.634	16	11	0	0	1.623	
16	Sở Y tế	58	5	2	0	0	56	1.471	6	0	0	0	1.471	
17	Thanh tra tỉnh	35	4	0	0	0	35	0	0	0	0	0	0	
18	Văn phòng UBND tỉnh	72	3	0	1	0	71	29	10	0	0	0	29	Điều chuyển 01 biên chế công chức sang Sở Tài nguyên và Môi trường
19	Ban Dân tộc	20	0	0	0	0	20	0	0	0	0	0	0	
20	Thường trực, các Ban HĐND tỉnh	10	0	0	0	0	10	0	0	0	0	0	0	
21	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	32	1	0	0	0	32	0	0	0	0	0	0	
22	Văn phòng Ban an toàn giao thông	4	0	0	0	0	4	0	0	0	0	0	0	
23	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	14	0	0	0	0	14	20	4	0	0	0	20	
24	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	0	0	0	0	0	0	79	1	0	0	0	79	
25	Trường Cao đẳng Cộng đồng Đắk Nông	0	0	0	0	0	0	57	9	3	0	0	54	
26	BQL Công viên địa chất Đắk Nông	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	1	
<b>II</b>	<b>CẤP HUYỆN</b>	<b>724</b>	<b>35</b>	<b>11</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>713</b>	<b>9.488</b>	<b>407</b>	<b>296</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>9.192</b>	
1.	UBND thành phố Gia Nghĩa	110	6	2	0	0	108	869	27	22	0	0	847	
2.	UBND huyện Đắk Glong	85	6	1	0	0	84	1.122	70	50	0	0	1.072	
3.	UBND huyện Đắk R'Lấp	92	5	1	0	0	91	1.324	45	40	0	0	1.284	
4.	UBND huyện Đắk Song	85	1	1	0	0	84	1.112	38	30	0	0	1.082	

STT	Cơ quan, đơn vị	Biên chế công chức					Biên chế viên chức						Ghi chú	
		Giao 2022	Chưa sử dụng	Tinh giảm biên chế năm 2023	Điều chuyển 2023		Giao 2023	Giao 2022	Chưa sử dụng	Tinh giảm biên chế năm 2023	Điều chuyển 2023			Giao 2023
					Giảm	Tăng					Giảm	Tăng		
5	UBND huyện Đắk Mil	89	7	2	0	0	87	1.472	115	60	0	0	1.412	
6	UBND huyện Cư Jút	93	5	2	0	0	91	1.329	30	25	0	0	1.304	
7	UBND huyện Krông Nô	85	3	1	0	0	84	1.320	43	38	0	0	1.282	
8	UBND huyện Tuy Đức	85	2	1	0	0	84	940	39	31	0	0	909	
<b>III</b>	<b>Biên chế Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>103</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>103</b>	
<b>I</b>	<b>Cấp tỉnh</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>67</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>67</b>	
1.1	Liên minh Hợp tác xã	0	0	0	0	0	0	17	0	0	0	0	17	
1.2	Hội Chữ thập đỏ	0	0	0	0	0	0	11	0	0	0	0	11	
1.3	Hội Văn học nghệ thuật	0	0	0	0	0	0	10	0	0	1	0	9	
1.4	Hội Nhà báo	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	2	
1.5	Hội Nạn nhân chất độc da cam	0	0	0	0	0	0	3	0	0	0	0	3	
1.6	Hội Đông y	0	0	0	0	0	0	6	0	0	0	0	6	
1.7	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật	0	0	0	0	0	0	5	0	0	0	0	5	
1.8	Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia	0	0	0	0	0	0	3	0	0	0	0	3	
1.9	Hội Cựu thanh niên xung phong	0	0	0	0	0	0	3	0	0	0	0	3	
1.10	Hội Khuyến học	0	0	0	0	0	0	4	1	0	0	0	4	
1.11	Hội Người cao tuổi	0	0	0	0	0	0	3	0	0	0	0	3	
1.12	Hội Luật gia	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	
<b>2</b>	<b>Cấp huyện</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>36</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>36</b>	
2.1	UBND thành phố Gia Nghĩa	0	0	0	0	0	0	5	0	0	0	0	5	
2.2	UBND huyện Đắk Glong	0	0	0	0	0	0	4	0	0	0	0	4	
2.3	UBND huyện Đắk R'Lấp	0	0	0	0	0	0	4	0	0	0	0	4	
2.4	UBND huyện Đắk Song	0	0	0	0	0	0	4	0	0	0	0	4	
2.5	UBND huyện Đắk Mil	0	0	0	0	0	0	4	1	0	0	0	4	
2.6	UBND huyện Cư Jút	0	0	0	0	0	0	7	0	0	0	0	7	
2.7	UBND huyện Krông Nô	0	0	0	0	0	0	4	0	0	0	0	4	
2.8	UBND huyện Tuy Đức	0	0	0	0	0	0	4	0	0	0	0	4	

Số: /NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày tháng 10 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc quyết định biên chế công chức trong các cơ quan,  
tổ chức hành chính Nhà nước tỉnh Đắk Nông năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG  
KHÓA IV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 8**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của  
Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;*

*Căn cứ Quyết định số 1937-QĐ/BTCTW ngày 21 tháng 6 năm 2023 của  
Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Đắk Nông năm 2023;*

*Căn cứ Kết luận số 530-KL/TU ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Ban  
Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế khối chính quyền địa phương năm 2023;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 10 năm 2023 của Ủy  
ban nhân dân tỉnh về việc giao biên chế công chức và phê duyệt biên chế viên  
chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các cơ quan, đơn vị thuộc khối  
chính quyền địa phương tỉnh Đắk Nông năm 2023; Báo cáo thẩm tra của Ban  
Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng  
nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quyết định biên chế công chức năm 2023 trong các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Đắk Nông là **1.898** biên chế.

*(Có phụ lục chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này; thực hiện việc điều chuyển biên chế giữa các cơ quan, đơn vị thuộc khối chính quyền địa phương khi cần thiết và báo cáo lại HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khóa IV, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 8 thông qua ngày tháng 10 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua.

***Nơi nhận:***

- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Nội vụ; Ban Công tác đại biểu;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đắk Nông, Đài PT và TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Trung tâm Lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, CT.HĐND, DN, HSKH.

**CHỦ TỊCH**

**Lưu Văn Trung**

**PHỤ LỤC**  
**QUYẾT ĐỊNH BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN,**  
**TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM 2023**  
*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /10/2023 của HĐND tỉnh)*

STT	Cơ quan, đơn vị	Biên chế công chức				Ghi chú	
		Giao 2022	Tinh giảm biên chế năm 2023	Điều chuyển 2023			Giao 2023
				Giảm	Tăng		
<b>TỔNG (I+II+III)</b>		<b>1.921</b>	<b>23</b>	<b>20</b>	<b>20</b>	<b>1.898</b>	
<b>I</b>	<b>CẤP TỈNH</b>	<b>1.197</b>	<b>12</b>	<b>20</b>	<b>20</b>	<b>1.185</b>	
1	Sở Tư pháp	33	0	0	0	33	
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	40	0	0	0	40	
3	Sở Tài chính	51	0	0	0	51	
4	Sở Nội vụ	73	2	0	0	71	
5	Sở Công Thương	40	0	0	0	40	
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	371	5	19	0	347	
-	Văn phòng Điều phối CTMTQG XD NTM	4	0	0	0	4	
7	BQL Vườn Quốc gia Tà Đùng tỉnh	0	0	0	17	17	
8	Sở Giao thông vận tải	50	0	0	0	50	
9	Sở Xây dựng	37	0	0	0	37	
10	Sở Tài nguyên và Môi trường	51	0	0	3	54	
11	Sở Thông tin và Truyền thông	32	0	0	0	32	
12	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	44	1	0	0	43	
13	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	48	1	0	0	47	
14	Sở Khoa học và Công nghệ	37	0	0	0	37	
15	Sở Giáo dục và Đào tạo	45	1	0	0	44	
16	Sở Y tế	58	2	0	0	56	
17	Thanh tra tỉnh	35	0	0	0	35	
18	Văn phòng UBND tỉnh	72	0	1	0	71	
19	Ban Dân tộc	20	0	0	0	20	
20	Thường trực, các Ban HĐND tỉnh	10	0	0	0	10	
21	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	32	0	0	0	32	
22	Văn phòng Ban an toàn giao thông	4	0	0	0	4	
23	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	14	0	0	0	14	
<b>II</b>	<b>CẤP HUYỆN</b>	<b>724</b>	<b>11</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>713</b>	
1	UBND thành phố Gia Nghĩa	110	2	0	0	108	
2	UBND huyện Đắk Glong	85	1	0	0	84	
3	UBND huyện Đắk R'lấp	92	1	0	0	91	
4	UBND huyện Đắk Song	85	1	0	0	84	
5	UBND huyện Đắk Mil	89	2	0	0	87	
6	UBND huyện Cư Jút	93	2	0	0	91	
7	UBND huyện Krông Nô	85	1	0	0	84	
8	UBND huyện Tuy Đức	85	1	0	0	84	

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:            /NQ-HĐND                      Đăk Nông, ngày      tháng 10 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phê duyệt tổng số lượng biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các Hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ tỉnh Đăk Nông năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**  
**KHÓA IV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 8**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 1937-QĐ/BTCTW ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Đăk Nông năm 2023;*

*Căn cứ Kết luận số 530-KL/TU ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế khối chính quyền địa phương năm 2023;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày      tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quyết định biên chế công chức và phê duyệt tổng số lượng biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các cơ quan, đơn vị thuộc khối chính quyền địa phương tỉnh Đăk Nông năm 2023; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt tổng số lượng biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, các Hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ tỉnh Đăk Nông năm 2023 là **12.946** biên chế, trong đó:



1. Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên là **12.843** biên chế.

2. Các Hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ là **103** biên chế.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao số lượng biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các Hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ năm 2023 theo đúng quy định; thực hiện việc điều chuyển biên chế giữa các cơ quan, đơn vị thuộc khối chính quyền địa phương khi cần thiết và báo cáo lại HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khóa IV, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 8 thông qua ngày tháng 10 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua.

**Nơi nhận:**

- UBTW Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Nội vụ; Ban Công tác đại biểu;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đắk Nông, Đài PT và TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Trung tâm Lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, CT.HĐND, DN, HSKH.

**CHỦ TỊCH**

**Lưu Văn Trung**

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
BAN TỔ CHỨC

Số 1937 - QĐ/BTCTW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

Về biên chế của tỉnh Đắk Nông  
năm 2023

4462  
26 6 23

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quyết định số 152-QĐ/TW, ngày 26/10/2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức Trung ương;
- Căn cứ Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026;
- Căn cứ Quy định số 70-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị;
- Căn cứ Quyết định số 72-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022 - 2026;
- Căn cứ Quyết định số 66-QĐ/BTCTW, ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2022 - 2026;
- Xét đề xuất giao biên chế năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông và Vụ Tổ chức - Điều lệ,

**TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC TRUNG ƯƠNG  
QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Biên chế của tỉnh Đắk Nông năm 2023 (không bao gồm cán bộ, công chức cấp xã) là 15.676 biên chế. Trong đó:

1- Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là 832 biên chế:

- 733 cán bộ, công chức.
- 99 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

2- Chính quyền địa phương (gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân) cấp tỉnh, cấp huyện; đơn vị sự nghiệp công lập, hội quân chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ là 14.844 biên chế:

- 1.898 cán bộ, công chức.

- 12.946 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

**Điều 2.** Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông có trách nhiệm:

1- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý, sử dụng biên chế và trực tiếp quản lý biên chế được giao ở địa phương.

2- Triển khai giao biên chế cho các địa phương, cơ quan, đơn vị bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông, Ban Tổ chức Trung ương, Ban cán sự đảng Chính phủ, Ban cán sự đảng Bộ Nội vụ và Ban cán sự đảng Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *N*

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Đồng chí Thường trực Ban Bí thư, Trưởng Ban (*để báo cáo*),
- Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế (*để báo cáo*),
- Các đồng chí Phó Trưởng Ban.
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy Đắk Nông.
- Lưu VP, Vụ TC-ĐT. *pc*

K/T TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN  
  
*Nguyễn Quang Dương*  
Nguyễn Quang Dương

TỈNH ỦY ĐẮK NÔNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 530<sup>\*</sup>-KL/TU

Đắk Nông, ngày 30 tháng 6 năm 2023

**KẾT LUẬN**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**  
**VỀ GIAO BIÊN CHẾ KHỐI CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023**

Thực hiện Quyết định số 1937-QĐ/BTCTW, ngày 21/6/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Đắk Nông năm 2023; tại Hội nghị ngày 29/6/2023, sau khi xem xét Tờ trình số 1330-TTr/BTCTU, ngày 27/6/2023 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về việc giao biên chế khối chính quyền địa phương năm 2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận, chỉ đạo như sau:

Thông nhất giao biên chế khối chính quyền địa phương năm 2023 (gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân) cấp tỉnh, cấp huyện; đơn vị sự nghiệp công lập, hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ là 14.844 biên chế:

- 1.898 cán bộ, công chức.
- 12.946 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

(có Quyết định giao biên chế của Ban Tổ chức Trung ương gửi kèm)

Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai giao biên chế cho các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận, chỉ đạo để Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Đảng đoàn HĐND tỉnh,
- Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (TH, VTh).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**



**Ngô Thanh Danh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3775** /UBND-TH  
V/v triển khai Kết luận số 530-KL/TU  
ngày 30/6/2023 của Tỉnh ủy

Đắk Nông, ngày 05 tháng 7 năm 2023

Kính gửi: Sở Nội vụ

Thực hiện kết luận, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế khối chính quyền địa phương năm 2023 tại Kết luận số 530-KL/TU ngày 30/6/2023 (Scan kèm theo). UBND tỉnh chỉ đạo như sau:

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan khẩn trương tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kết luận trên.

Nhận được Công văn này, Sở Nội vụ tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Th).

**CHỦ TỊCH**



**Hồ Văn Mười**